

Số: /BYT- KCB
V/v tăng cường quản lý công tác
khám sức khỏe

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Kính gửi:

- Sở Y tế 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bệnh viện, Viện trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế Bộ, ngành.

(Sau đây gọi chung là Đơn vị)

Liên quan đến công tác khám sức khỏe, trong những năm qua, Bộ Y tế là đầu mối phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đã ban hành nhiều thông tư hướng dẫn về lĩnh vực khám sức khỏe, để đánh giá những bất cập khi thực hiện thông tư qua các năm và để tiếp tục tăng cường, quản lý công tác khám sức khỏe trong các lĩnh vực như đường bộ, đường thủy, đường hàng không..., nhất là trong thời điểm cả Thế giới bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, Bộ Y tế đề nghị Lãnh đạo các Đơn vị nghiêm túc chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tăng cường kiểm tra, thanh tra các cơ sở thực hiện khám sức khỏe thuộc thẩm quyền quản lý; Chỉ đạo bộ phận thực hiện khám sức khỏe nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của pháp luật hướng dẫn liên quan đến công tác khám và cấp giấy khám sức khỏe; Chấn chỉnh, xử lý theo các mức độ đối với các thiếu sót, tồn tại phát hiện trong quá trình thanh, kiểm tra của đơn vị và báo cáo về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý.

2. Đảm bảo số điện thoại đường dây nóng trên website của Đơn vị hoạt động 24/24 để kịp thời tiếp nhận ý kiến, giải đáp thắc mắc của các cá nhân, tổ chức liên quan đến hoạt động của Đơn vị; Cập nhật thường xuyên danh sách các vị công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe trên Cổng thông tin điện tử của Đơn vị đồng thời báo cáo về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh), Bộ Lao động - Thương binh và Xã Hội (Cục Việc làm), Bộ Giao thông vận tải (Cục Hàng hải, Cục Y tế).

3. Cập nhật, áp dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý Giấy khám sức khỏe; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi được yêu cầu trong việc xác minh thông tin về Giấy khám sức khỏe và các nội dung liên quan;

4. Khi có sự thay đổi về một trong các nội dung theo như văn bản đã công bố về cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe (địa điểm khám, thời gian khám, nhân lực tham gia, hợp đồng, trang thiết bị...), đề nghị Đơn vị gửi báo cáo về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp bằng văn bản trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi có sự thay đổi nêu trên.

5. Tăng cường phối hợp với cơ quan báo chí, chính quyền địa phương, lực lượng công an trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm minh các trường hợp cố ý làm trái quy định của pháp luật trong hoạt động khám, chữa bệnh và khám sức khỏe.

6. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, khi cả Thế giới cũng như Việt Nam đang bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, Bộ Y tế đề nghị Lãnh đạo các đơn vị chỉ đạo quyết liệt các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện hoặc ký hợp đồng thực hiện xét nghiệm Covid-19 cho người đi công tác, học tập ở nước ngoài phải đảm bảo thực hiện đúng quy trình của Bộ Y tế, chịu trách nhiệm về kết quả xét nghiệm của cơ quan, tổ chức mình.

7. Để có số liệu tổng kết, đánh giá việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác khám sức khỏe, Bộ Y tế yêu cầu cụ thể như sau:

a) Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát, tổng hợp số liệu theo mẫu báo cáo tại Phụ lục 1 và thực hiện theo tiến độ như sau:

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân có thực hiện khám sức khỏe tổng hợp báo cáo theo mẫu và gửi về Sở Y tế trước ngày 15/3/2021;

- Sở Y tế tổng hợp số liệu của tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân có thực hiện khám sức khỏe trên địa bàn và gửi về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh trước ngày 30/3/2021.

b) Bệnh viện, Viện có thực hiện khám sức khỏe rà soát, tổng hợp số liệu theo mẫu báo cáo tại Phụ lục 2 và gửi về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh trước ngày 15/3/2021.

c) Y tế Bộ, ngành chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thực hiện khám sức khỏe thuộc thẩm quyền quản lý rà soát, tổng hợp số liệu theo mẫu báo cáo tại Phụ lục 3 và gửi về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh trước ngày 30/3/2021.

Ghi chú: Để biết thêm thông tin, đề nghị liên hệ Ths. BS. Nguyễn Minh Hạnh, Phòng PHCN&GD theo số điện thoại 024. 62732102 và gửi file mềm các báo cáo nêu trên về địa chỉ email: hanhnm.kcb@moh.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Các Bộ: LĐTBXH, GTVT, CA, QP (để p/hợp chỉ đạo);
- Công TTĐTBYT, Trang tin ĐT Cục KCB ;
- Lưu: VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trường Sơn

Phụ lục 1. Mẫu báo cáo số liệu về khám sức khỏe
(Ban hành kèm theo công văn số ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

1. Tên đơn vị: Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ:
2. Tổng số cơ sở thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT trên địa bàn tỉnh, thành phố:
 - Công lập:
 - Tư nhân:
 - Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 14/2013/TT-BYT.....
3. Tổng số cơ sở thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT trên địa bàn tỉnh, thành phố:
 - Công lập:
 - Tư nhân:
 - Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TTLT số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT.....
4. Tổng số cơ sở thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TTLT-BYT-BGTVT trên địa bàn tỉnh, thành phố:
 - Công lập:
 - Tư nhân:
 - Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 22/2017/TT-BYT.....
5. Danh sách và số lượng thực hiện khám sức khỏe theo các Thông tư trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ:

| TT | Tên đơn vị | Địa chỉ cơ sở | ĐT liên hệ/Đường dây nóng | Đơn vị nhận hồ sơ công bố | Số lượng thực hiện KSK theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT tính từ 01/01/2020-31/12/2020 | | Số lượng thực hiện KSK theo Thông tư số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT tính từ 01/01/2020-31/12/2020 | Số lượng thực hiện KSK theo Thông tư số 22/2017/TT-BYT tính từ 01/01/2020-31/12/2020 |
|------|------------|---------------|---------------------------|---------------------------|--|----------------------|--|--|
| | | | | | Không có yếu tố nước ngoài | Có yếu tố nước ngoài | | |
| 1 | Cơ sở KCB | | | | | | | |
| | Cơ sở KCB | | | | | | | |

Ghi chú: - Số liệu tại các mục 2, 3, 4, 5 tính đến ngày 31/12/2020;
- Khi có thay đổi về DS nêu trên, SYT cập nhật DS và gửi về BHYT (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh), Bộ LĐTBXH (Cục Việc làm), Bộ GTVT (Cục Hàng Hải, Cục Y tế).

Phụ lục 2. Mẫu báo cáo số liệu về khám sức khỏe
(Ban hành kèm theo công văn số ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

1. Tên đơn vị:
2. Địa chỉ:
3. Điện thoại liên hệ/ĐT đường dây nóng:
4. Thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT
- Triển khai: Có: Không:
- Ngày tháng năm công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện KSK/CQ thâm quyền
- Số lượng thực hiện KSK không có yếu tố nước ngoài tính từ ngày 01/01/2020 - 31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK định kỳ tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK không có yếu tố nước ngoài tính từ ngày 01/01/2020 - 31/12/2020
- Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 14/2013/TT-BYT.....
5. Thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT
- Triển khai: Có: Không:
- Ngày tháng năm công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện KSK/CQ thâm quyền
- Số lượng thực hiện KSK người lái xe tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK định kỳ tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT
6. Thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TTLT-BYT-BGTVT
- Triển khai: Có: Không:
- Ngày tháng năm công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện KSK/CQ thâm quyền
- Số lượng thực hiện KSK người lái xe tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK định kỳ tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT

Phụ lục 3. Mẫu báo cáo số liệu về khám sức khỏe
(Ban hành kèm theo công văn số ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

1. Tên đơn vị:
2. Địa chỉ:
3. Điện thoại liên hệ/ĐT đường dây nóng:
4. Thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT
- Triển khai: Có: Không:
- Ngày tháng năm công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện KSK/CQ thâm quyền
- Số lượng thực hiện KSK không có yếu tố nước ngoài tính từ ngày 01/01/2020 - 31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK định kỳ tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK không có yếu tố nước ngoài tính từ ngày 01/01/2020 - 31/12/2020
- Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 14/2013/TT-BYT
5. Thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT
- Triển khai: Có: Không:
- Ngày tháng năm công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện KSK/CQ thâm quyền
- Số lượng thực hiện KSK người lái xe tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK định kỳ tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT
6. Thực hiện khám sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 22/2017/TTLT-BYT-BGTVT
- Triển khai: Có: Không:
- Ngày tháng năm công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện KSK/CQ thâm quyền
- Số lượng thực hiện KSK người lái xe tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Số lượng thực hiện KSK định kỳ tính từ ngày 01/01/2020 -31/12/2020
- Thuận lợi, khó khăn, kiến nghị, đề xuất khi thực hiện TT số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT